

Ngày 31/12/2025	58,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	16.0%	18.9%	55.9%

2025	
ROE	8.5%
	+/- YoY ▼ 1.2%

Q4/25	
DT thuần	157
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 202 ▼ 56.3%
	YoY ▼ 151 ▼ 49.1%

2025	
DT thuần	991
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 57.0 ▲ 6.0%

Q4/25	
LN gộp	74.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 16.1 ▲ 27.4%
	YoY ▲ 16.1 ▲ 27.4%

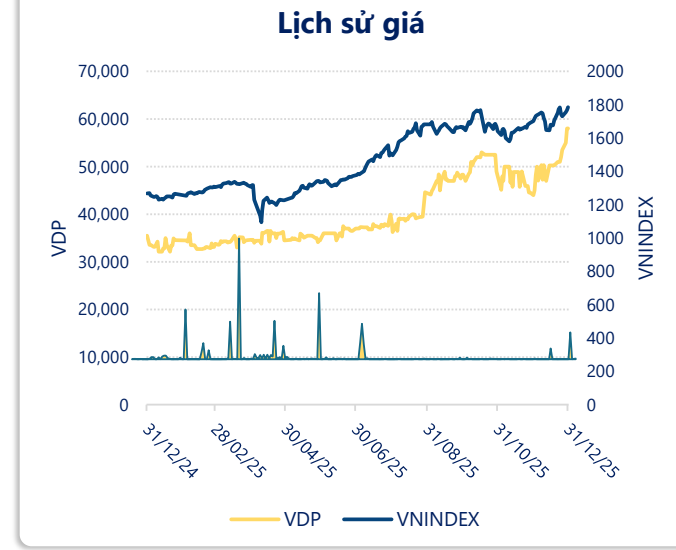
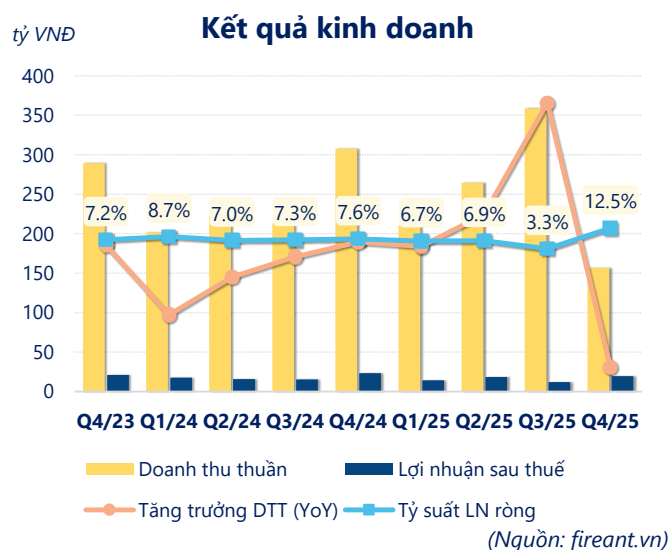
2025	
LN gộp	250
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 20.0 ▲ 8.9%

Q4/25	
LN thuần	31.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 15.6 ▲ 99.9%
	YoY ▲ 1.80 ▲ 6.1%

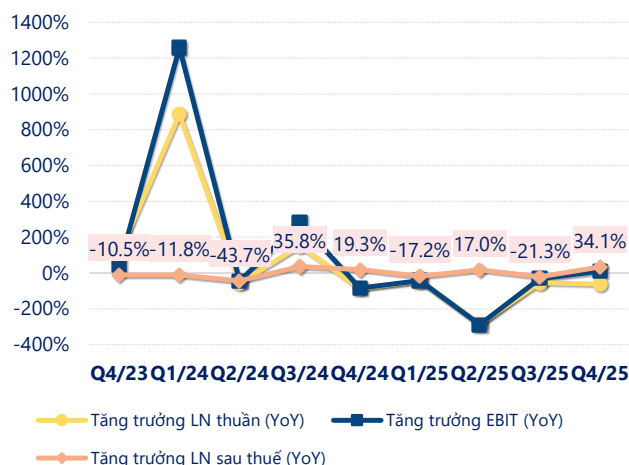
2025	
LN thuần	87.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 3.10 ▲ 3.6%

Q4/25	
LN sau thuế	19.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 7.50 ▲ 62.7%
	YoY ▼ 3.90 ▼ 16.6%

2025	
LN sau thuế	63.9
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.90 ▼ 11.1%

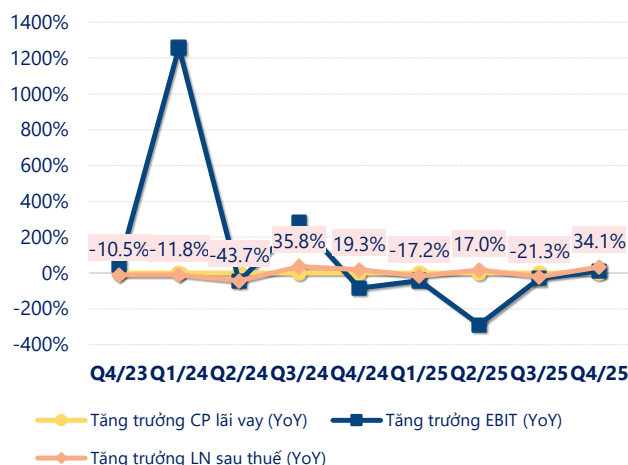


Tăng trưởng lợi nhuận



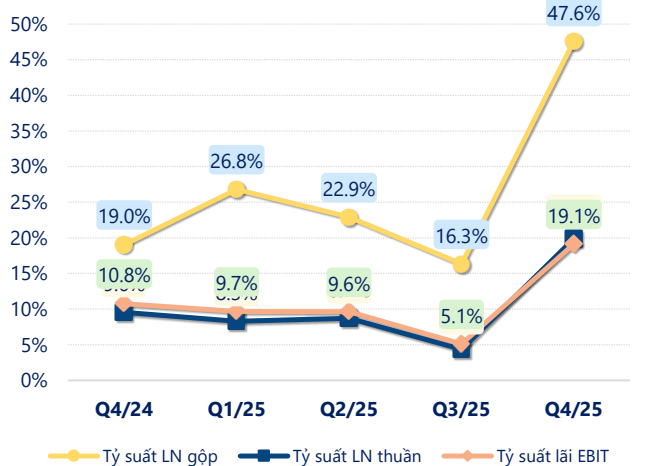
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



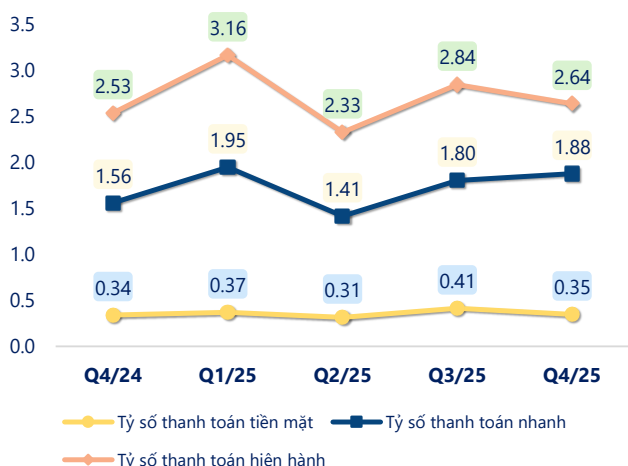
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



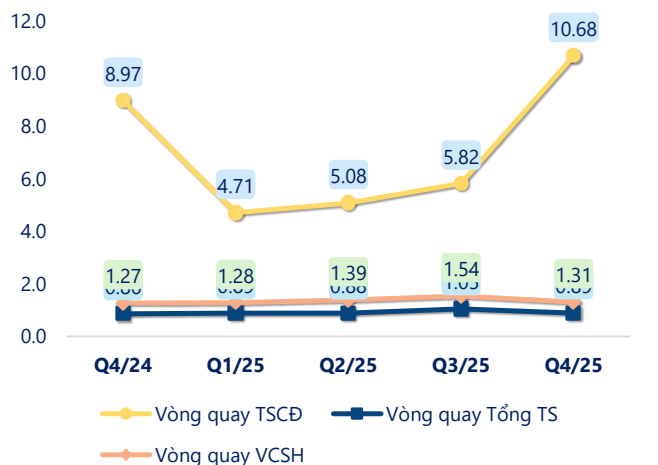
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



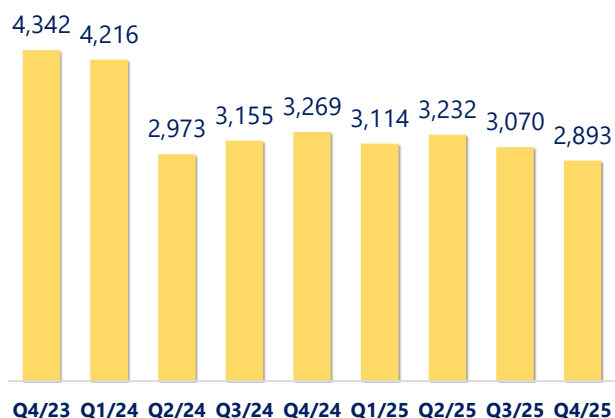
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	157	308	-49.1%	991	934	6.0%
Giá vốn hàng bán	82.2	249	-67.0%	740	705	5.0%
Lợi nhuận gộp	74.7	58.6	27.4%	250	230	8.9%
Doanh thu HĐTC	5.01	10.9	-54.0%	16.0	20.3	-21.0%
Chi phí TC	2.36	3.99	-40.9%	13.5	17.9	-24.4%
Chi phí lãi vay	2.34	3.64	-35.8%	10.4	14.8	-29.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	11.9	5.11	132%	89.1	81.5	9.3%
Chi phí QLDN	34.3	31.0	10.5%	76.3	66.4	15.0%
LN thuần từ HĐKD	31.2	29.4	6.1%	87.3	84.2	3.6%
Lợi nhuận khác	-3.51	0.08	-4484%	-3.66	6.12	-160%
LN trước thuế	27.7	29.5	-6.2%	83.6	90.4	-7.4%
Lợi nhuận sau thuế	19.5	23.4	-16.6%	63.9	71.8	-11.1%
LNST của CĐ cty mẹ	19.5	23.4	-16.6%	63.9	71.8	-11.1%

(Nguồn: fireant.vn)

